

3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, Chủ đầu tư quy định mức điểm tối thiểu và mức điểm tối đa đối với từng tiêu chí tổng quát. Có thể quy định mức điểm tối thiểu đối với tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát; không được quy định mức điểm tối thiểu đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản. Mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật quy định không thấp hơn 70% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. Đối với gói thầu cần xem xét trên cơ sở chú trọng tới các yếu tố kỹ thuật và giá, chủ đầu tư có thể quy định mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật không thấp hơn 80% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. E-HSDT có tổng số điểm (cũng như số điểm của một số tiêu chuẩn tổng quát) bằng hoặc vượt mức điểm yêu cầu tối thiểu sẽ được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật và được tiếp tục xem xét về tài chính.

Điểm kỹ thuật của từng tiêu chuẩn tổng quát được tính theo điểm kỹ thuật của các tiêu chuẩn chi tiết theo công thức sau:

$$S_j \equiv \sum_{i=1}^k t_{ji} * w_{ji}$$

Trong đó:

t_{ji} = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

w_{ji} = tỷ trọng của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

k = số lượng tiêu chuẩn chi tiết trong tiêu chuẩn tổng quát “j”, và

$$\sum_{i=1}^k w_{ji} = 1$$

Tổng điểm kỹ thuật được tính theo công thức sau:

$$T \equiv \sum_{j=1}^n S_j * W_j$$

Trong đó:

S_j = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn tổng quát “j”,

W_j = tỷ trọng của tiêu chuẩn tổng quát “j”,

N = số lượng tiêu chuẩn tổng quát, và

$$\sum_{j=1}^n W_j = 1$$

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt,

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt, không đạt.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Stt	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Nội dung	Yêu cầu	
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Đáp ứng đầy đủ yêu cầu tại mục E-CDNT 10.8 -Việc cung cấp dịch vụ phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (<i>yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT</i>)	Đạt
		Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí	Không đạt
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	Có bản thuyết minh hợp lý và đã có hợp đồng tương tự đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (Cung cấp tài liệu minh chứng)	Đạt
		Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí	Không đạt
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	Cung cấp giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ rõ ràng, hợp lý tương ứng với tính chất, yêu cầu của gói thầu (<i>yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT</i>)	Đạt
		Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí	Không đạt
4	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện		
4.1	Kinh nghiệm nhà thầu đã hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh	Thời gian kinh nghiệm từ 02 năm trở lên <i>*Ghi chú: Thời gian kinh nghiệm tính từ lúc có quyết định thành lập hoạt động.</i>	Đạt
		Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí	Không đạt

4.2	Tài liệu pháp lý và điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm và sản xuất của nhà thầu	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Có tài liệu thể hiện đăng ký ngành nghề kinh doanh phù hợp với hàng hóa/dịch vụ dự thầu của nhà thầu Có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.	Đạt
		Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí	Không đạt
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ		
5.1	Năng lực của các đơn vị cung ứng thực phẩm cho nhà thầu	<p>Có hợp đồng với các đơn vị: cung ứng thực phẩm nguồn gốc từ động vật; cung ứng thực phẩm nguồn gốc từ thực vật; cung ứng thực phẩm đóng gói, bao gói sẵn, gia vị, phụ gia thực phẩm, gạo,....</p> <p>Đối với các đơn vị cung ứng thực phẩm nguồn gốc từ động vật phải có: Cơ sở đạt tiêu chuẩn VietGAP/GlobalGAP hoặc Giấy kiểm dịch động vật hoặc chứng minh nguồn gốc động vật xuất phát từ cơ sở giết mổ và cơ sở khác hoặc Giấy chứng minh nguồn gốc sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở cung ứng.</p> <p>- Đối với các đơn vị cung ứng thực phẩm nguồn gốc từ thực vật phải có: Cơ sở đạt tiêu chuẩn VietGAP/GlobalGAP hoặc Giấy chứng minh nguồn gốc sản phẩm thực vật xuất phát từ cơ sở cung ứng.</p> <p>- Đối với các đơn vị cung ứng thực phẩm đóng gói, bao gói sẵn, gia vị, phụ gia thực phẩm phải có: Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm hoặc bản tự công bố sản phẩm kèm kết quả phân tích, kiểm nghiệm định kỳ.</p> <p>- Gạo sử dụng phải đáp ứng tiêu chí về gạo theo TCVN 11888:2017 (Đính kèm Giấy kiểm nghiệm gạo sử dụng trong hồ sơ dự thầu đáp ứng theo yêu cầu của TCVN 11888:2017 (không quá 6 tháng kể từ thời gian đóng thầu) do phòng kiểm định được công nhận Iso 17025:2017 (còn hiệu lực) cấp</p> <p>- Thịt tươi sử dụng phải đáp ứng tiêu chí về kiểm tra chất lượng thịt tươi theo tiêu chuẩn việt nam TCVN 7046:2002 (Đính kèm Giấy kiểm nghiệm thịt tươi sử dụng trong hồ sơ dự thầu đáp ứng theo yêu cầu của TCVN 7046:2002 (không quá 6 tháng kể từ thời gian đóng thầu) do phòng kiểm định được công nhận Iso 17025:2017 (còn hiệu lực) cấp</p>	Đạt

		<p>- Thủy hải sản sử dụng phải đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 02-02:2009 /BNNPTNT (Đính kèm Giấy kiểm nghiệm trong hồ sơ dự thầu đáp ứng theo yêu cầu của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 02-02:2009 /BNNPTNT (không quá 6 tháng kể từ thời gian đóng thầu) do phòng kiểm định được công nhận Iso 17025:2017 (còn hiệu lực) cấp</p>	
		<i>Ghi chú: Các tài liệu cung cấp là bản scan từ bản gốc hoặc bản sao công chứng.</i>	
		Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí	Không đạt
5.2	Mức độ đáp ứng về nhân sự	Nhà thầu có số lượng nhân sự dự kiến đảm bảo thực hiện gói thầu.	Đạt
		- Bảng thống kê chi tiết nhân sự dự kiến;	
		- Bảng bố trí vị trí công việc;	
		- Bảng xây dựng định mức nhân lực để phục vụ;	
		- Hợp đồng lao động còn hiệu lực, giấy chứng nhận sức khỏe còn hiệu lực và giấy chứng nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm tương ứng.	
		- Ngoài các nhân viên vận hành được yêu cầu, nhà thầu phải giới thiệu 1 nhân sự quản lý đảm bảo có mặt khi cần thiết, yêu cầu:	
		+ Tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành hoá học, sinh học, công nghệ thực phẩm.	
		+ Có được đào tạo về An toàn vệ sinh lao động, nghiệp vụ PCCC	
		* Lưu ý: đính kèm E-HSĐT Văn bằng, chứng nhận – chứng chỉ, Giấy khám sức khỏe không quá 6 tháng (tính đến ngày mở thầu), CMND/CCCD, Hợp đồng lao động.	
		Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí	Không đạt
6	Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
		Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí	Không đạt
7	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có)	Có biện pháp bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
		Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí	Không đạt
8	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có)	Có bản kế hoạch đáp ứng yêu cầu của gói thầu (<i>yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT</i>)	Đạt
		Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí	Không đạt

9	Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có)	Không yêu cầu	
10	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.	Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu.	Đạt
		Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí	Không đạt
11	Các yếu tố cần thiết khác.		
11.1	Uy tín của nhà thầu (Thông qua việc tham dự thầu và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó kể từ 1/1/2021 đến thời điểm đóng thầu)	Nhà thầu có bản cam kết và phải đảm bảo đồng thời các yêu cầu sau:	Đạt
		a) Không có gói thầu nào khi trúng thầu mà không thương thảo hợp đồng hoặc có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng.	
		b) Không có kiện tụng; không có bất kỳ hợp đồng tương tự nào chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu và bị xử phạt.	
		c) Nộp thuế đầy đủ theo quy định (đã được cơ quan thuế xác nhận).	
		d) Nhà thầu không đang trong thời gian bị cấm đấu thầu đúng quy trình Luật đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức hợp pháp nào trên toàn quốc.	
		e) Nhà thầu chưa vi phạm lỗi sau khi tham dự thầu không huy động được nhân sự hoặc thiết bị thi công chủ yếu (không tính trường hợp nhà thầu được cho phép thay thế theo quy định).	
		f) Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng tương tự do lỗi của nhà thầu.	
		Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí	
11.2	Cam kết của nhà thầu	Nhà thầu có bản cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các yêu cầu tại chương V của E-HSMT	Đạt
		Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí	Không đạt